

Họ và tên:.....

ÔN LUYỆN TOÁN TUẦN 11

Câu 1. Phép cộng $23 + 59$ có kết quả là:

- A. 81 B. 72 C. 28 D. 82

Câu 2. Tổng của 36 và 27 là:

- A. 62 B. 64 C. 63 D. 53

Câu 3. Phép tính có kết quả đúng là:

- A. $54 + 7 = 62$ B. $37 + 19 = 56$ C. $35 + 28 = 64$ D. $4 + 49 = 89$

Câu 4. Kết quả của dãy tính $48 - 24 + 47$ là:

- A. 71 B. 72 C. 70 D. 73

Câu 5. Kết quả của dãy tính $49 \text{ kg} + 26 \text{ kg} - 70 \text{ kg}$ là:

- A. 5 B. 5 kg C. 15 D. 15 kg

Câu 6: Phép tính có tổng lớn nhất là .

- A. $8 + 47$ B. $26 + 24$ C. $9 + 54$ D. $7 + 37$

Câu 7. Số tròn chục thích hợp vào chỗ chấm: $47 + 29 > \dots > 36 + 24$ là:

- A. 75 B. 68 C. 60 D. 70

Câu 8. Số hạng thứ nhất là số lớn nhất có 1 chữ số, số hạng thứ hai là 63.

Tổng của hai số là:

- A. 73 B. 72 C. 9 D. 74

Câu 9. $7 + 58 < \dots < 62 + 8$ Số có hai chữ số giống nhau điền vào chỗ chấm là:

- A. 66 B. 67 C. 68 D. 77

Câu 10: $57 + \square < 60$. Các số điền vào ô trống là:

- A. 3 B. 1 ; 2 C. 0 ; 1 ; 2 D. 0

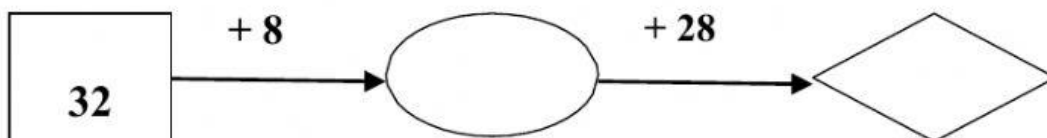
Câu 11. Phép tính có kết quả sai là:

- A. $23 \text{ kg} + 9 \text{ kg} = 32 \text{ kg}$ B. $45 + 28 = 74$
C. $44 \text{ l} + 18 \text{ l} = 62 \text{ l}$ D. $6 + 57 = 63$

Câu 12. Phép tính có tổng bé nhất là:

- A. $54 + 27$ B. $37 + 39$ C. $32 + 48$ D. $34 + 29$

Câu 13:



Các số điền vào ô trống lần lượt là:

- A. 30, 58 B. 40 ; 68 C. 38 ; 58 D. 40 ; 78

Câu 14. Bạn Khang nặng 26 kg. Bố nặng hơn Khang 35 kg. Vậy bố bạn Khang nặng là:

- A. 62 kg B. 51 kg C. 61 kg D. 63 kg

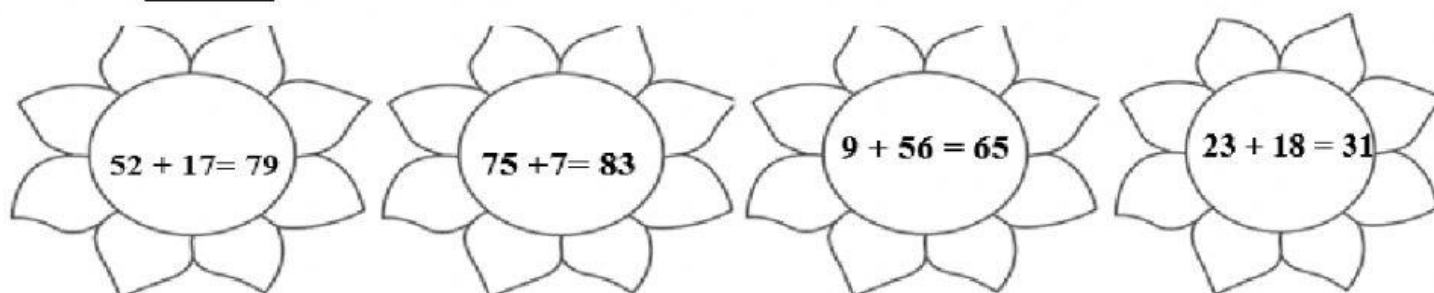
Câu 15. Trong tuần lễ môi trường, lớp 2A thu gom được 26 kg giấy vụn. Lớp 2B thu gom được nhiều hơn lớp 2A là 9 kg giấy vụn. Vậy lớp 2B thu gom được số ki-lô-gam giấy vụn là:

- A. 35 kg giấy vụn B. 35 giấy vụn
C. 15 kg giấy vụn D. 15 giấy vụn

Câu 16. Ngăn trên có 38 quyển sách, ngăn dưới nhiều hơn ngăn trên 26 quyển. Vậy ngăn dưới có số quyển sách là:

- A. 54 quyển sách B. 64 quyển sách
C. 65 quyển sách D. 12 quyển sách

Câu 17.



Bông hoa mang phép tính có kết quả đúng là:

- A. $52 + 17 = 79$ B. $75 + 7 = 83$ C. $9 + 56 = 65$ D. $23 + 18 = 31$

Câu 18. Số hạng thứ nhất là 47, số hạng thứ hai là số lớn hơn 34 nhỏ hơn 36. Tổng hai số là:

- A. 83 B. 72 C. 81 D. 82

Câu 19: Tìm một số, biết rằng nếu lấy số đó cộng với 43 thì được kết quả là số lớn nhất có 2 chữ số khác nhau. Vậy số đó là:

- A. 56 B. 55 C. 54 D. 57

Câu 20. Hình giống nhau điền số giống nhau. Số thích hợp điền vào tam giác là:

$$\begin{array}{rcl} \bigcirc & + & \bigcirc & = & 60 \\ \square & + & \bigcirc & + & \bigcirc & = & 88 \\ \square & + & \triangle & = & 45 \end{array}$$

- A. 17 B. 30 C. 28 D. 7